

Giá trị văn hoá của hoạt động giảng dạy Võ thuật trong trường học – Nhận thức để phát triển môn Võ thuật Công an Nhân dân

Đinh Văn Hạnh*

**Th.S. Khoa Quân sự-Võ thuật-Thể dục Thể thao Học viện An ninh Nhân dân*

Received: 7/12/2023; Accepted:12/12/2023; Published:19/12/2023

Abstracts: *The article applies a speculative research model and uses research methods such as literary research and logical analysis to study the cultural nature of martial arts education. It is believed that: Martial arts education itself is the inheritance and continuation of culture, martial arts education is the process of inheriting the spirit and cultural values; The development of martial arts education is closely linked to the context of the times and topics. of martial arts education in different periods; Martial arts culture has the characteristics of “diversity and unity” in that the cultural level mainly includes three levels: Tools, ideas and methods; the loss of culture in martial arts education can lead to the alienation of martial arts inheritance and martial arts itself, making the transition from simple skill transmission to cultural inheritance, highlighting the characteristics Martial arts culture is the fundamental way to eliminate the corruption of martial arts.*

Keywords: *Martial arts education; cultural spirit; hierarchical structure; Martial arts of the People’s Police; People’s Security Academy.*

1. Đặt vấn đề

Việc lồng ghép tinh thần và văn hoá (VH) dân tộc Việt Nam vào giáo dục (GD) đã trở thành một yếu tố quan trọng để bảo tồn giá trị dân tộc đối với ngành GD Việt Nam hiện tại. Võ thuật Cổ truyền (VTCT) nói chung, Võ thuật thể thao (TT) và Võ thuật đặc biệt như Võ thuật Công an Nhân dân được hình thành và phát triển dưới đặc điểm lịch sử và nhu cầu sức khỏe quân sự mang các đặc thù dân tộc Việt Nam. Bản thân Võ thuật là một phần quan trọng của VH Việt Nam, mỗi loại hình VTCT biểu thị cho các giá trị lịch sử, VTCT là nguồn tài sản phi vật thể của nền VH mang đặc tính của dân tộc sinh ra nó và thời kỳ lịch sử phát triển nó.

Võ thuật Công an Nhân dân mới được ra đời thông qua việc tổng hợp các ưu điểm của các võ phái thế giới, lấy đặc điểm con người Việt Nam là gốc để lựa chọn và phát huy các tinh hoa của VH VTCT và kỹ thuật TT hiện đại. Võ thuật Công an Nhân dân là môn Võ thuật đặc thù dành cho các hệ thống An ninh, với mục tiêu cơ bản mang tính chiến đấu thực tế.

Do được kế thừa từ các tinh hoa của VTCT, kết hợp với mục tiêu và nguyên tắc sáng tạo, Võ thuật Công an Nhân dân mang đầy đủ các giá trị nhân văn Việt Nam. Bản thân GD Võ thuật Công an Nhân dân cũng được xem là quá trình kế thừa của VH truyền thống, vì vậy, muốn đầy mạnh và phát triển GD Võ

thuật Công an Nhân dân hiện nay, chúng ta cần tìm hiểu, nghiên cứu những vấn đề VH của GD võ thuật (GDVT) tổng thể, từ đó rút ra các bài học nhằm ứng dụng và phát triển hoạt động giảng dạy môn Võ thuật Công an Nhân dân trong các trường An ninh tại Việt Nam.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Phương pháp nghiên cứu

Phương pháp nghiên cứu chính là tổng hợp và phân tích tài liệu. Nguồn tài liệu chủ yếu được lấy từ Thư viện Quốc gia Việt Nam và các trang mạng báo chí điện tử.

2.2. Kết quả nghiên cứu

2.2.1. Kế thừa VH và lịch sử phát triển của GDVT tổng thể

Thông qua học võ để kế thừa các giá trị tinh thần dân tộc: Bản chất GD của VTCT gắn liền với bối cảnh thời đại, bối cảnh khác nhau của thời đại mang đến cho việc GDVT những hàm ý VH khác nhau. Ví dụ: Thời Vua Hùng học võ vừa để chiến thắng tự nhiên vừa để bảo vệ đất nước; Thời Vua Lê học võ để bảo vệ dân tộc, chiến thắng ngoại xâm,...

Những tư tưởng VH, quân sự xuất hiện trong các thời kỳ phong kiến đã thâm nhập và hòa nhập với VH võ thuật (VHVT), làm phong phú thêm ý nghĩa và nội dung GD của VHVT. Con đường truyền tải VHVT trực tiếp nhất là thông qua GDVT. Nếu không có VHVT, GDVT sẽ vẫn ở mức độ các dự án TT đơn

giản và mục đích thực sự của GDVT là kế thừa và phát triển VH truyền thống chứ không chỉ là phổ biến kỹ thuật chiến đấu. Các giá trị VHVT chủ yếu được nhắc đến gồm: Tính nhân văn, tính dân tộc, tính lễ tiết, tín dũng và nhận thức.

Từ nội dung giá trị VHVT, chúng ta có thể thấy được nội dung và bản chất chủ yếu của sự kế thừa và truyền bá. GDVT là một phương thức kế thừa VTCT quan trọng. GDVT có thể giúp con người hiểu biết sâu sắc hơn về VHVT một cách toàn diện. Khi con người tiếp nhận GD, họ sẽ học nó trong tiềm thức. Tiếp nhận, yêu thương, truyền lại và phát huy. Theo nghiên cứu khảo sát, người ta thấy VHVT càng được công nhận thì nhận thức, hiểu biết và ủng hộ VTCT của người dân càng cao, họ càng sẵn sàng tham gia học võ, tin vào đạo đức và càng tin tưởng vào đạo đức võ thuật.

2.2.2. Giá trị lịch sử đối với phát triển GDVT hiện nay

Đánh giá quá trình phát triển của VTCT khi bước vào TT học đường, VH truyền thống dân tộc chứa đựng trong GDVT là chìa khóa kế thừa và phát triển của VTCT, đồng thời cũng là huyết mạch thúc đẩy sự lan tỏa và phát triển của GDVT. Thực tiễn lịch sử tiếp tục giải thích cho chúng ta rằng: di sản VH võng mạnh thì VTCT Việt Nam mới có thể được kế thừa và phát triển. Sự lớn mạnh và phát triển của GDVT chảy theo máu của VH truyền thống dân tộc, nên nó có thể đi sâu vào lòng người, truyền cảm hứng cho lòng yêu nước và tinh thần dân tộc của nhân dân, đồng thời in dấu nền GDVT mang đậm bản sắc dân tộc và tính đương đại. Nhiều người luyện võ theo đuổi lý tưởng bảo vệ đất nước, xóa bỏ bạo lực, đề cao công lý (yêu cầu chính trị cơ bản của ngành An ninh). VTCT ngày nay vẫn có thể phản ánh tinh thần VH dân tộc chứa đựng những ý thức vì dân tộc đổ máu đấu tranh, trong đó, ý thức VH tự đề cao, tự trọng, kiêu hãnh có thể đánh thức sự thờ ơ trong lòng người hiện đại, phát huy trọn vẹn truyền thống VTCT yêu nước, tăng cường sự gắn kết và lực hướng tâm quốc gia.

2.2.3. Đặc tính đa dạng và phân loại của VHVT

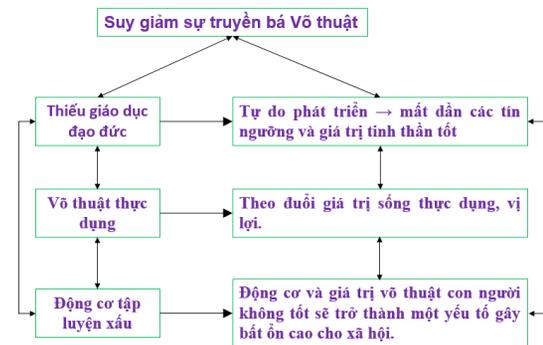
Tính đa dạng: VHVT giống như các nền VH khác, được sản sinh trong nền VH dân tộc tổng thể và mang đậm bản sắc con người và lịch sử Việt Nam. VTCT nổi lên như một kỹ năng đối đầu tấn công và phòng thủ được huấn luyện đặc biệt để chiến đấu trong chiến tranh, tuy nhiên, khi thời đại vũ khí lạnh kết thúc, chức năng chiến đấu và đối đầu của VTCT tiếp tục suy yếu và dần phát triển thành một phương tiện tu luyện cơ thể. Trong quá trình tiến hóa, VHVT được nuôi dưỡng một cách tự nhiên bởi VH truyền thống, triết học, thẩm mỹ và các tư tưởng VH khác,

dần dần hình thành nội hàm VH và giá trị VH độc đáo. Trong quá trình phát triển của VTCT, VHVT chịu ảnh hưởng sâu sắc bởi các tư tưởng VH, quan niệm và đời sống, đối ngoại, quân sự,...

Dưới ảnh hưởng của quan điểm phong kiến, VHVT đề cao phong cách quân tử hành xử công bằng, nghiêm khắc với bản thân và khoan dung với người khác, Nho giáo cũng đề cao tầm quan trọng của việc coi trọng công lý hơn lợi nhuận, sống thực tế và đề cao sự tu dưỡng bản thân. VHVT đề cao tinh thần kiên cường, anh dũng, tự hoàn thiện và tinh thần dám nghĩ dám làm.

Phân loại VHVT: Ở góc độ vĩ mô, VH là một khái niệm rộng, các ngành khác nhau có cách hiểu và định nghĩa khác nhau về VH. Đối với VH TT sẽ bao gồm định hướng giá trị và theo đuổi tinh thần của VH TT. Trình độ VH thể chế của TT bao gồm tính quan liêu, các quy tắc, phạm vi sử dụng,... Trên cơ sở tích hợp các thứ bậc VH TT nêu trên, VHVT được phân thành 3 cấp lớn: Trình độ, ý tưởng và phương pháp. Trình độ võ thuật được xác định là trình độ đã đạt được rõ ràng của VHVT, bao gồm trang bị, phong cách và năng lực thi đấu của số đông, lý thuyết, nghi thức,...; Phương pháp võ thuật bao gồm các giá trị VTCT, quy tắc ứng xử và cách thức; Tư tưởng của VTCT là cốt lõi của VHVT và phản ánh cụ thể sự theo đuổi tinh thần của VHVT trong quần chúng xã hội.

2.2.4. Bản chất VH của việc GDVT là những quan điểm của quần chúng đối với các nhu cầu tập luyện VTCT



Sơ đồ 2.1. Biểu hiện các đặc tính suy thoái trong quá trình truyền thừa Võ thuật

VHVT giảm sút dẫn đến VTCT không được nhân dân tiếp nhận: Bản chất GDVT là sự đảm bảo cơ bản cho sự kế thừa VTCT, bản thân GD cũng là quá trình kế thừa VH. Trong quá trình kế thừa VHVT, việc định vị GD đúng đắn là điều kiện cần thiết để thực hiện kế thừa có trật tự VHVT. VHVT chứa đựng những tư tưởng đạo đức và đạo đức của VH Việt Nam. Bản thân GDVT truyền thống là sự phổ biến VH truyền

thống. GDVT truyền thống nhìn chung được truyền lại thông qua việc dạy học, do sự khác biệt về tông phái và tín ngưỡng nên việc kế thừa võ thuật rất dễ có một số sai lệch, mất đi tính chất GD của VHVT sẽ dẫn đến sự xa lánh của quần chúng (sơ đồ 2.1)

Ảnh hưởng của VHVT làm cho VTCT không ngừng gia tăng giá trị trong quá trình kế thừa, từ đó hiện thực hóa được hiệu quả và giá trị quảng bá của VHVT và GDVT. Chỉ có chú ý đến sự kế thừa VHVT, chúng ta mới có thể tránh được sự sai lệch về GD đạo đức trong giảng dạy VTCT và duy trì hệ thống tín ngưỡng, giá trị được thừa nhận; Hơn nữa, cũng chỉ có chú ý đến sự kế thừa VHVT mới có thể giảm bớt tính ích lợi, tăng tính hứng thú về giá trị và mở rộng truyền bá.

Suy giảm GD giá trị nhân văn làm GDVT chuyển biến và giảm sự quan tâm của xã hội: Bản chất của VTCT khác với các môn TT thông thường, vì vậy VTCT thuộc về TT, nhưng giá trị cao hơn các môn TT thông thường. VTCT đã thâm nhập vào VH Việt Nam từ sớm, trong quá trình phát triển lịch sử lâu dài của mình, võ thuật đã tích hợp với các triết lý VH cốt lõi của Nho, Phật và Đạo giáo trong VH dân tộc để tạo thành một hệ thống VH đặc thù. Sở dĩ VTCT có chiều rộng và chiều sâu không chỉ vì có rất nhiều loại hình võ thuật (hơn 40 môn) mà còn vì những giá trị VH truyền thống địa phương chứa đựng trong những môn võ này.

2.2.5. Bản chất VH của GDVT có thể làm giảm các hành vi vị lợi bên trong VTCT

GDVT nằm trong bối cảnh toàn cầu hóa, trước sự tác động của VH nước ngoài, sự yếu thế của VH truyền thống trước VH nước ngoài, vì vậy chúng ta cần chú ý đến bản chất VH của GDVT và định vị GDCT từ góc độ VH. Đi kèm với đó là lồng ghép các di sản VH vật thể và phi vật thể mang bản sắc dân tộc vào GDVT, để GDVT tìm ra và gọi mở các trọng điểm thúc đẩy hoạt động kế thừa, đồng thời biết kết hợp GDVT với việc kế thừa và phát huy các giá trị tinh thần dân tộc.

Việc thay đổi, ép buộc tham gia hoạt động chuyên môn VTCT đối với thế hệ con người hiện đại là điều không thể vì bản thân các giá trị VH cổ truyền không phù hợp với bản chất, suy nghĩ và nhu cầu của con người hiện đại. VTCT nói chung không chỉ là môn TT truyền thống mà còn là biểu tượng về sức sống, giá trị lịch sử và bản chất dân tộc Việt Nam. VTCT luôn kết hợp tu luyện bên ngoài và tu luyện bản thân với “chân, thiện, mỹ”. Thông qua phương pháp GD VH rèn luyện cả kỹ năng và đạo đức, đồng thời nhấn

nhấn cả kỹ năng và đạo đức, việc thừa nhận giá trị của VTCT và tín ngưỡng tinh thần dân tộc có thể được định hình lại. Trong quá trình GDVT, việc dạy kỹ thuật thuần túy thường dễ khiến học sinh cảm thấy mất hứng thú, nhàm chán vì vậy cần tích hợp thêm nhiều kiến thức khác làm sinh động và thu hút sự chú ý. Hiện thực hóa việc chuyển đổi GDVT từ truyền kỹ năng sang kế thừa VH là con đường cơ bản là thay đổi theo hướng học tập có chọn lọc và tăng cường tính hấp dẫn, giảm các phản ứng thờ ơ với VTCT nói chung.

3. Kết luận

Sự phát triển, suy giảm của một nền VH thường phụ thuộc vào số lượng người tham gia hoạt động và truyền bá nền VH đó. Việc kế thừa VHVT phụ thuộc rất nhiều vào việc GDVT. Nắm rõ đặc điểm VH GDVT là phương hướng cơ bản cho sự phát triển của VH TT địa phương. Phân tích bản chất VH của GDVT cho thấy GDVT là sự truyền thừa, tiếp nối VH và kế thừa tinh thần, giá trị VH; Sự phát triển của GDVT gắn liền với lịch sử, VH và GD cùng thời điểm; GD chú trọng kỹ thuật thuần túy có thể dẫn đến sự suy giảm của các hoạt động truyền bá và sự phát triển VTCT. Sự chuyển đổi từ thực hành theo hướng truyền thống cứng nhắc sang đổi mới theo xu hướng thời đại có thể loại bỏ các rào cản nhận thức và là con đường tối ưu để mở rộng việc phát triển VTCT trường học nói chung, Võ thuật Công an Nhân dân nói riêng.

Tài liệu tham khảo

1. UBND Tỉnh Bình Định (2017), *Quyết định số 1604/QĐ-UBND ngày 09/05/2017 về việc ban hành kế hoạch bảo tồn và phát huy Võ Cổ truyền Bình Định năm 2017*, Bình Định.
2. Bộ VH-TT-DL (2013), Đề án bảo tồn và phát triển võ Cổ truyền Việt Nam đến năm 2020, Đề án cấp Nhà nước về Phát triển Võ thuật Cổ truyền Việt Nam, Hà Nội.
3. Lê Nguyệt Nga, *Quá trình phát dục trường thành của thiếu niên - nhi đồng* (tài liệu dùng cho giảng dạy chuyên ngành TĐTT).
4. Bộ Giáo dục và Đào tạo (2004), *Quyết định số 15/QĐ - GD&ĐT ngày 10/06/2004 của Bộ trưởng về việc quy định chương trình khung môn GDTC cho các khối ngành các trường đại học và cao đẳng*, Hà Nội.
5. Vũ Đức Thu, Nguyễn Bích Huệ, Nguyễn Trọng Hải, Phùng Thị Hòa (1998), *Tuyển tập nghiên cứu khoa học GDTC và sức khỏe trong nhà trường các cấp*, NXB TĐTT, Hà Nội.